TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HIỆP** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Hiệp, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Bé B**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1990

Địa chỉ Ấp T, xã T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bé B và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Bé B và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Bé B, anh Nguyễn Văn H và nguyện vọng của cháu Nguyễn Chí K.

Giao cháu Nguyễn Chí K, sinh ngày 06/12/2012 cho chị Bùi Thị Bé B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Bùi Thị Bé B không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Như X, sinh ngày 07/02/2018 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu chị Bùi Thị Bé B cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị Bé B, anh Nguyễn Văn H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Bùi Thị Bé B, anh Nguyễn Văn H tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh H, chị Bé B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh H, chị Bé B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Mỗi bên phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Bùi Thị Bé B tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Văn H 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền chị Bùi Thị Bé B đã tạm nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002460 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, số tiền còn thừa 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả lại cho chị Bùi Thị Bé B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Tân Hiệp;*
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Hiệp;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Tân Hội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT